TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 29/12/2021
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trãi.

2. Ông Nguyễn Văn Triệu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Anh Dũng – Thẩm tra viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 201/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kh**, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực TX, phường Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực LĐ, phường Long Hưng, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2021 và quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kh trình bày: Vào năm 2016 bà và ông Ph được sự đồng ý của 02 gia đình tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Cuộc sống hôn nhân giữa bà và ông Ph hạnh phúc từ khi cưới đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông Ph không lo làm ăn, không lo cho gia đình nên kinh tế ngày càng khó khăn, bà đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng không có kết quả. Do đó bà đã về gia đình cha mẹ ruột sinh sống từ đầu năm 2021 đến nay. Trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Ph.

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 13/02/2017 hiện nay đang chung sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa;

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph. Yêu cầu được nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Bà Nguyễn Thị Kh và ông Nguyễn Văn Ph tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên bà Kh khởi kiện ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "*Tranh chấp ly hôn*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Ông Nguyễn Văn Ph đã được triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do . Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Xét quan hệ hôn nhân*: Bà Kh và ông Ph chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND phường Thới Long, quận Ô Môn theo quy định của pháp luật và đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay, bà Kh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông Ph không lo làm ăn, không lo lắng chăm sóc vợ con, bà đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông Ph không sửa chữa nên vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Trong thời gian ly thân, không ai quan tâm ai. Đến nay bà Kh xác định đã không còn tình cảm với ông Ph nên yêu cầu ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án ông Ph đã được triệu tập nhiều lần hòa giải để động viên ông bà đoàn tụ nhưng ông Ph cố tình vắng mặt không rõ lý do. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa bà Kh và ông Ph đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kh.

[4] Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Thanh Ph (nam), sinh ngày 13/02/2017. Hiện tại cháu Ph đang chung sống với bà Kh, cuộc sống của cháu hiện nay cũng ổn định. Do đó, để ổn định cho cháu Ph có cuộc sống bình thường, không làm xáo trộn cuộc sống của cháu thiết nghĩ cần giao cháu cho bà

Kh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với vấn đề cấp dưỡng nuôi con do bà Kh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở ông Ph thực hiện quyền này.

[5] Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án Khc.

[7] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kh.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kh được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh Ph (Nam), sinh ngày 13/02/2017 cho bà Nguyễn Thị Kh nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Nguyễn Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Văn Ph không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án Khc.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Kh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003026 ngày 06/10/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (công nhận bà Kh đã nộp xong).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền Khng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền Khng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân Q. Ô Môn;
- Chi cục THA quận Ô Môn,
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Văn Chính